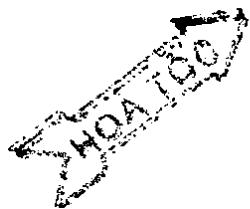


CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 71 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2011



NGHỊ QUYẾT

**Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử
và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 14 (mười bốn), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 51 (năm mươi một) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xh.28

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh nhiệm kỳ 2011 - 2016
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP
ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Bắc Ninh (gồm các phường: Đáp Cầu, Thị Cầu, Vũ Ninh, Ninh Xá, Vệ An, Suối Hoa, Tiên An và các xã: Kim Chân, Khúc Xuyên, Phong Khê, Hòa Long)	4
2	Số 2	Thành phố Bắc Ninh (gồm các phường: Võ Cường, Hạp Lĩnh, Vân Dương, Đại Phúc, Kinh Bắc, Vạn An và các xã: Khắc Niệm, Nam Sơn)	4
3	Số 3	Thị xã Từ Sơn (gồm các phường: Châu Khê, Đồng Nguyên, Trang Hạ, Đông Ngàn và các xã: Phù Khê, Trương Giang, Tam Sơn)	4
4	Số 4	Thị xã Từ Sơn (gồm các phường: Đông Kỵ, Đình Bảng, Tân Hồng và các xã: Phù Chân, Hương Mạc)	3
5	Số 5	Huyện Yên Phong (gồm các xã: Trung Nghĩa, Yên Phụ, Hòa Tiến, Đông Thọ, Văn Môn, Long Châu và thị trấn Chờ)	3
6	Số 6	Huyện Yên Phong (gồm các xã: Tam Giang, Đông Tiến, Yên Trung, Dũng Liệt, Đông Phong, Thụy Hòa, Tam Đa)	3
7	Số 7	Huyện Quế Võ (gồm các xã: Đại Xuân, Việt Thống, Phương Liễu, Quế Tân, Việt Hùng, Đào Viên, Đức Long, Châu Phong, Phù Lãng, Phù Lương, Ngọc Xá)	4
8	Số 8	Huyện Quế Võ (gồm các xã: Yên Giả, Mộ Đạo, Bồng Lai, Cách Bi, Chi Lăng, Hán Quảng, Phượng Mao, Nhân Hòa, Bằng An, TĐ 284 và thị trấn Phố Mới)	3

9	Số 9	Huyện Tiên Du (gồm các xã: Phú Lâm, Nội Duệ, Liên Bảo, Hoàn Sơn, Cảnh Hưng, Phát Tích và thị trấn Lim)	3
10	Số 10	Huyện Tiên Du (gồm các xã: Hiên Vân, Việt Đoàn, Lạc Vệ, Tân Chi, Minh Đạo, Đại Đồng, Tri Phương)	3
11	Số 11	Huyện Thuận Thành (gồm các xã: Mão Điền, Hoài Thượng, Song Hồ, An Bình, Trạm Lộ, Nghĩa Đạo, Ninh Xá, Nguyệt Đức, Gia Đông và thị trấn Hồ)	4
12	Số 12	Huyện Thuận Thành (gồm các xã: Đại Đồng Thành, Đình Tổ, Trí Quả, Thanh Khương, Hà Mãn, Ngũ Thái, Xuân Lâm, Sông Liễu)	3
13	Số 13	Huyện Gia Bình	5
14	Số 14	Huyện Lương Tài	5